

Tân Lạc, ngày 07 tháng 4 năm 2021

Số: 27/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2021/TLST-HNGĐ ngày 19/02/2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Bùi Văn C**, sinh năm 1988.

Nơi ĐKNKTT: Xóm M, xã Ng, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Chị **Trương Thị Ng**, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Xóm M, xã Ng, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Bùi Văn S**, sinh năm 1961

2. Bà **Cao Thị N**, sinh năm 1963

Cùng trú tại: Xóm M, xã Ng, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Anh **Bùi Văn C** và chị **Trương Thị Ng**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Anh Bùi Văn C và chị Trương Thị Ng thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung**: Có 01 con chung là Bùi Thị Thùy T, sinh ngày 30/12/2010. Khi ly hôn, giao cháu Bùi Thị Thùy T cho chị Trương Thị Ng trực

tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Anh Bùi Văn C đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.500.000 đ/tháng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng một tháng*) cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.. Anh Bùi Văn C được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung:** Anh Bùi Văn C, chị Trương Thị Ng, ông Bùi Văn S và bà Cao Thị N thống nhất thỏa thuận: Anh Bùi Văn C để lại toàn bộ tài sản chung của vợ chồng gồm: Nhà trên đất, phần đất trồng 55 gốc bưởi 05 tuổi đã có khuôn viên riêng, có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào sổ số 683/QSDĐ/..tại thửa 84, tờ bản đồ 09 do UBND huyện Tân Lạc cấp ngày 15/9/1992 mang tên ông Bùi Văn S được sử dụng 1745m² tại xã Ng, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; phần đất trồng lúa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BR 799845 vào sổ số CH02169 tại thửa 187, tờ bản đồ 52 do UBND huyện Tân Lạc cấp ngày 20/01/2014 mang tên Hộ ông Bùi Văn S được sử dụng 809,3m² tại xóm B (Nay là M) xã Ng, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; Để lại hoa lợi trên đất, hoa màu và các vật dụng sinh hoạt cho chị Ng và cháu T sử dụng. Các bên thống nhất chuyển toàn bộ phần nhà đất và tài sản trên cho Bùi Thị Thùy T khi T đủ 18 tuổi theo quy định của pháp luật để sở hữu tài sản riêng.

- **Về công nợ chung:** Không có.

3- Về án phí: Anh Bùi Văn C tự nguyện chịu 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm. Anh Bùi Văn C đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình theo Biên lai ký hiệu AA/2017, số 0005063 ngày 19/02/2021 nay được đối trừ và không phải nộp thêm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Tân Lạc
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc
- UBND xã Ng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Bùi Đình Dũng